

**ĐỀ LUYỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**ĐỀ SỐ 6**

**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM**

<b>Thời gian làm bài:</b>	195 phút (không kể thời gian phát đề)
<b>Tổng số câu hỏi:</b>	150 câu
<b>Dạng câu hỏi:</b>	Trắc nghiệm 4 lựa chọn (Chỉ có duy nhất 1 phương án đúng) và điền đáp án đúng
<b>Cách làm bài:</b>	Làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

**CẤU TRÚC BÀI THI**

Nội dung	Số câu (câu)	Thời gian (phút)
<b>Phần 1: Tư duy định lượng – Toán học</b>	50	75
<b>Phần 2: Tư duy định tính – Ngữ văn</b>	50	60
<b>Phần 3: Khoa học</b>	3.1. Lịch sử	10
	3.2. Địa lí	10
	3.3. Vật lí	10
	3.4. Hóa học	10
	3.5. Sinh học	10
		60

**NỘI DUNG BÀI THI**

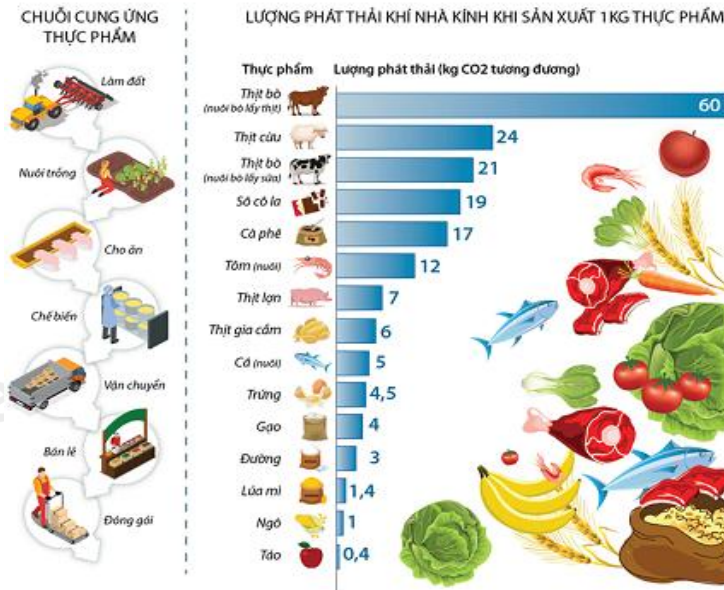


**PHẦN 1. TƯ DUY ĐỊNH LƯỢNG – Lĩnh vực: Toán học**

**Câu 1 (ID: 478350):** Cho biểu đồ về sự tác động của một số thực phẩm tới môi trường:

## Thực phẩm nào tác động tới môi trường nhiều nhất?

Mọi quá trình trong chuỗi cung ứng thực phẩm ít nhiều đều làm phát thải khí nhà kính. Tuy nhiên, chuỗi cung ứng thực phẩm từ động vật làm phát thải nhiều khí nhà kính hơn chuỗi thực phẩm thực vật.



(Nguồn: ourwordindata.org)

Thực phẩm nào tác động tới môi trường nhiều nhất?

- A. Táo                      B. Trứng                      C. Thịt lợn                      D. Thịt bò

**Câu 2 (ID: 405327):** Một chất điểm chuyển động với phương trình  $S = f(t) = 2t^3 - 3t^2 + 4t$ , trong đó  $t > 0$ ,  $t$  được tính bằng giây (s) và  $S$  được tính bằng mét (m). Vận tốc của chất điểm tại thời điểm  $t = 2$  (s) bằng

- A. 12 (m/s).                      B. 6 (m/s).                      C. 2 (m/s).                      D. 16 (m/s).

**Câu 3 (ID: 438707):** Phương trình  $\log_3(2x-1) = 2$  có nghiệm là

- A.  $x = \frac{7}{2}$ .                      B.  $x = 8$ .                      C.  $x = 3$ .                      D.  $x = 5$ .

**Câu 4 (ID: 478351):** Hệ phương trình sau có bao nhiêu nghiệm  $\begin{cases} x^2 + |x| = 2 \\ x + y^2 + 1 = 0 \end{cases}$

- A. 1                      B. 2                      C. 3                      D. Vô nghiệm

**Câu 5 (ID: 331079):** Trong hệ tọa độ  $Oxy$ , cho điểm  $M$  biểu diễn số phức  $z = -2 + 3i$ . Gọi  $N$  là điểm thuộc đường thẳng  $y = 3$  sao cho tam giác  $OMN$  cân tại  $O$ . Điểm  $N$  là điểm biểu diễn của số phức nào dưới đây?

- A.  $z = 3 - 2i$ .                      B.  $z = -2 - 3i$ .                      C.  $z = 2 + 3i$ .                      D.  $z = -2 + i$ .

**Câu 6 (ID: 415777):** Trong không gian với hệ tọa  $Oxyz$ , cho ba điểm  $M(1;0;0)$ ,  $N(0;-2;0)$ ,  $P(0;0;3)$ .

Phương trình mặt phẳng ( $MNP$ ) là:

- A.  $\frac{x}{1} - \frac{y}{2} + \frac{z}{3} = 1$                       B.  $\frac{x}{1} + \frac{y}{2} - \frac{z}{3} = 1$                       C.  $\frac{x}{1} - \frac{y}{2} - \frac{z}{3} = 1$                       D.  $\frac{x}{1} + \frac{y}{2} + \frac{z}{3} = 1$

**Câu 7 (ID: 415140):** Trong không gian  $Oxyz$ , cho hai vecto  $\vec{u} = (1;4;1)$  và  $\vec{v} = (-1;1;-3)$ . Góc tạo bởi hai vecto  $\vec{u}$  và  $\vec{v}$  là:

- A.  $120^\circ$                       B.  $90^\circ$                       C.  $30^\circ$                       D.  $60^\circ$

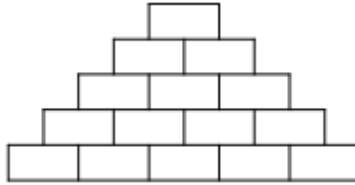
**Câu 8 (ID: 469684):** Cho biểu thức  $f(x) = \frac{(x-3)(x+2)}{x^2-1}$ . Hỏi có tất cả bao nhiêu giá trị nguyên âm của  $x$  thỏa mãn bất phương trình  $f(x) < 1$ ?

- A. 3                                      B. 4                                      C. 5                                      D. 6

**Câu 9 (ID: 257196):** Phương trình  $\cos 2x + \cos x = 0$  có bao nhiêu nghiệm thuộc khoảng  $(-\pi; \pi)$ ?

- A. 1                                      B. 4                                      C. 2                                      D. 3

**Câu 10 (ID: 389656):** Bà chủ quán trà sữa  $X$  muốn trang trí quán cho đẹp nên quyết định thuê nhân công xây một bức tường bằng gạch với xi măng (như hình vẽ bên dưới), biết hàng dưới cùng có 500 viên, mỗi hàng tiếp theo đều có ít hơn hàng trước 1 viên và hàng trên cùng có 1 viên. Hỏi số gạch cần dùng để hoàn thành bức tường trên là bao nhiêu viên?

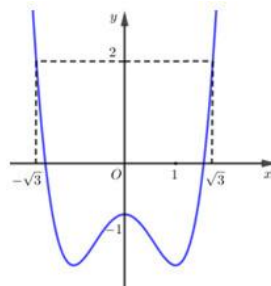


- A. 250500.                                      B. 12550.                                      C. 25250.                                      D. 125250.

**Câu 11 (ID: 396623):** Tìm các hàm số  $f(x)$  biết rằng  $f'(x) = \frac{\cos x}{(2 + \sin x)^2}$ .

- A.  $f(x) = \frac{\sin x}{(2 + \cos x)^2} + C$ .                                      B.  $f(x) = -\frac{1}{2 + \sin x} + C$ .  
C.  $f(x) = \frac{\sin x}{2 + \sin x} + C$ .                                      D.  $f(x) = \frac{1}{2 + \cos x} + C$ .

**Câu 12 (ID: 309472):** Cho hàm số  $y = f(x)$ . Đồ thị hàm số  $y = f'(x)$  như hình vẽ. Đặt  $g(x) = 3f(x) - x^3 + 3x - m$ , với  $m$  là tham số thực. Điều kiện cần và đủ để bất phương trình  $g(x) \geq 0$  nghiệm đúng với  $\forall x \in [-\sqrt{3}; \sqrt{3}]$  là



- A.  $m \leq 3f(\sqrt{3})$                                       B.  $m \leq 3f(0)$                                       C.  $m \geq 3f(1)$                                       D.  $m \geq 3f(-\sqrt{3})$

**Câu 13 (ID: 403011):** Một ô tô đang chạy với vận tốc 20 m/s thì người ta nhìn thấy một chướng ngại vật nên đạp phanh. Từ thời điểm đó, ô tô chuyển động chậm dần đều với vận tốc  $v(t) = -2t + 20$ , trong đó  $t$  là thời gian (tính bằng giây) kể từ lúc đạp phanh. Quãng đường mà ô tô đi được trong 15 giây cuối cùng bằng

- A. 125m.                                      B. 75m.                                      C. 200m.                                      D. 100m.

**Câu 14 (ID: 404444):** Một người gửi 200 triệu đồng vào một ngân hàng với lãi suất  $r\%$  / năm ( $r > 0$ ). Nếu không rút tiền ra khỏi ngân hàng thì cứ sau mỗi năm số tiền lãi sẽ được nhập vào tiền gốc để tính lãi cho năm tiếp theo. Sau ngày gửi 4 năm, người đó nhận được số tiền gồm cả tiền gốc và tiền lãi là 252 495 392 đồng (biết rằng trong suốt thời gian gửi tiền, lãi suất không thay đổi và người đó không rút tiền ra khỏi ngân hàng). Lãi suất  $r\%$  / năm ( $r > 0$ ) ( $r$  làm tròn đến chữ số hàng đơn vị) là

- A. 6%/năm.      B. 5%/năm.      C. 8%/năm.      D. 7%/năm.

**Câu 15 (ID: 422278):** Tìm tập nghiệm của bất phương trình  $\log_{25} x^2 \leq \log_5 (4-x)$ .

- A.  $(-\infty; 2)$ .      B.  $(-\infty; 2]$ .      C.  $(0; 2]$ .      D.  $(-\infty; 0) \cup (0; 2]$ .

**Câu 16 (ID: 421317):** Gọi  $(H)$  là hình phẳng giới hạn bởi các đồ thị  $y = x^2 - 2x$ ,  $y = 0$  trong mặt phẳng Oxy.

Quay hình  $(H)$  quanh trục hoành ta được một khối tròn xoay có thể tích bằng

- A.  $\int_0^2 |x^2 - 2x| dx$ .      B.  $\pi \int_0^2 |x^2 - 2x| dx$ .      C.  $\pi \int_0^2 (x^2 - 2x)^2 dx$ .      D.  $\int_0^2 (x^2 - 2x)^2 dx$ .

**Câu 17 (ID: 418126):** Tìm tất cả các giá trị của tham số  $m$  để hàm số  $y = -x^3 + 3x^2 + mx + 1$  nghịch biến trên khoảng  $(0; +\infty)$ .

- A.  $m \leq -3$       B.  $m \geq 0$       C.  $m \geq -3$       D.  $m \leq 0$

**Câu 18 (ID: 333412):** Tìm phần ảo của số phức  $z$  thỏa mãn  $z + 2\bar{z} = (2-i)^3 (1-i)$ .

- A. -9.      B. 9      C. 13.      D. -13.

**Câu 19 (ID: 311338):** Tập hợp điểm biểu diễn số phức  $z$  thỏa mãn  $|z+1| = |1-i-2z|$  là đường tròn  $(C)$ . Tính bán kính  $R$  của đường tròn  $(C)$ .

- A.  $R = \frac{\sqrt{10}}{3}$       B.  $R = \frac{10}{9}$ .      C.  $R = 2\sqrt{3}$ .      D.  $R = \frac{7}{3}$ .

**Câu 20 (ID: 359697):** Cho  $\Delta ABC$  với  $A(-1; -1)$ ,  $B(2; -4)$ ,  $C(4; 3)$ . Diện tích  $\Delta ABC$  là:

- A.  $\frac{3}{2}$       B.  $\frac{9}{2}$       C.  $\frac{27}{2}$       D. 13

**Câu 21 (ID: 397246):** Cho đường cong  $(C): (m^2 + 1)x^2 + m(m+3)y^2 + 2m(m+1)x - m - 1 = 0$ . Giá trị của  $m$  để  $(C)$  là đường tròn:

- A.  $m = -\frac{1}{3}$       B.  $m = 3$       C.  $m = \frac{1}{3}$       D.  $m = -3$

**Câu 22 (ID: 330588):** Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho hai mặt phẳng  $(P), (Q)$  lần lượt có phương trình là  $x + y - z = 0$ ;  $x - 2y + 3z = 4$  và cho điểm  $M(1; -2; 5)$ . Tìm phương trình mặt phẳng  $(\alpha)$  đi qua  $M$  đồng thời vuông góc với hai mặt phẳng  $(P), (Q)$ .

- A.  $5x + 2y - z + 14 = 0$       B.  $x - 4y - 3z + 6 = 0$   
C.  $x - 4y - 3z - 6 = 0$       D.  $5x + 2y - z + 4 = 0$

**Câu 23 (ID: 415402):** Cho hình nón có độ dài đường sinh bằng  $\frac{a}{\sqrt{2}}$  và đáy là đường tròn có đường kính bằng  $a$ , diện tích xung quanh của hình nón đó bằng:

- A.  $\pi a^2$       B.  $\pi a^2 \sqrt{2}$       C.  $\frac{\pi a^2 \sqrt{2}}{2}$       D.  $\frac{\pi a^2 \sqrt{2}}{4}$

**Câu 24 (ID: 381486):** Cho hình trụ có hai đường tròn đáy là  $(O)$  và  $(O')$ . Xét hình nón có đỉnh  $O$  và đáy là đường tròn  $(O')$ . Gọi  $V_1, V_2$  lần lượt là thể tích của khối trụ và khối nón đã cho. Tỉ số  $\frac{V_1}{V_2}$  bằng

- A. 3.      B. 9.      C.  $\frac{1}{3}$ .      D.  $\frac{1}{9}$ .

**Câu 25 (ID: 444551):** Cho khối lăng trụ  $ABC.A'B'C'$  có đáy là tam giác đều cạnh  $a$ , hình chiếu vuông góc của  $A'$  trên mặt phẳng  $(ABC)$  trùng với trung điểm của cạnh  $AB$ , góc giữa đường thẳng  $A'A$  và mặt phẳng  $(ABC)$  bằng  $60^\circ$ . Thể tích khối lăng trụ  $ABC.A'B'C'$  bằng

- A.  $\frac{3a^3}{8}$ .                      B.  $\frac{a^3\sqrt{3}}{2}$ .                      C.  $\frac{a^3}{8}$ .                      D.  $\frac{a^3\sqrt{3}}{4}$ .

**Câu 26 (ID: 376049):** Cho tứ diện  $ABCD$ . Gọi  $M, N$  lần lượt là trung điểm của các cạnh  $AB, CD$ ,  $G$  là trung điểm của  $MN$ ,  $I$  là giao điểm của đường thẳng  $AG$  và mặt phẳng  $(BCD)$ . Tính tỉ số  $\frac{GI}{GA}$ ?

- A.  $\frac{GI}{GA} = \frac{1}{4}$ .                      B.  $\frac{GI}{GA} = \frac{1}{5}$ .                      C.  $\frac{GI}{GA} = \frac{1}{2}$ .                      D.  $\frac{GI}{GA} = \frac{1}{3}$ .

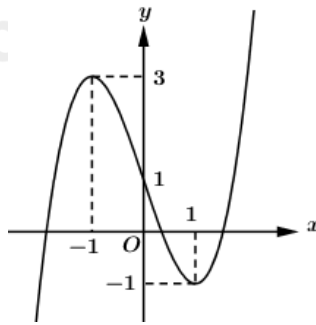
**Câu 27 (ID: 413443):** Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho ba điểm  $A(1;0;0), B(2;3;0), C(0;0;3)$ . Tập hợp các điểm  $M(x; y; z)$  thỏa mãn  $MA^2 + MB^2 + MC^2 = 23$  là mặt cầu có bán kính bằng:

- A. 3                      B. 5                      C.  $\sqrt{3}$                       D.  $\sqrt{23}$

**Câu 28 (ID: 419213):** Trong không gian  $Oxyz$ , phương trình đường thẳng đi qua hai điểm  $A(-3;1;2), B(1;-1;0)$  có dạng:

- A.  $\frac{x+3}{2} = \frac{y-1}{1} = \frac{z-2}{-1}$                       B.  $\frac{x-1}{-2} = \frac{y+1}{-1} = \frac{z}{1}$   
C.  $\frac{x-1}{2} = \frac{y+1}{-1} = \frac{z}{-1}$                       D.  $\frac{x+3}{2} = \frac{y-1}{-1} = \frac{z-2}{-1}$

**Câu 29 (ID: 415165):** Cho hàm số  $y = f(x) = ax^3 + bx^2 + cx + d$  với  $a \neq 0$  có đồ thị như hình vẽ sau. Điểm cực đại của đồ thị hàm số  $y = f(4-x) + 1$  là:



- A.  $(-3;4)$                       B.  $(3;2)$                       C.  $(5;8)$                       D.  $(5;4)$

**Câu 30 (ID: 312453):** Trong không gian với hệ tọa độ  $Oxyz$ , cho hai điểm  $E(1;-2;4), F(1;-2;-3)$ . Gọi  $M$  là điểm thuộc mặt phẳng  $(Oxy)$  sao cho tổng  $ME + MF$  có giá trị nhỏ nhất. Tìm tọa độ của điểm  $M$ .

- A.  $M(-1;2;0)$ .                      B.  $M(-1;-2;0)$ .                      C.  $M(1;-2;0)$ .                      D.  $M(1;2;0)$ .

**Câu 31 (ID: 448910):** Cho hàm số  $f(x)$  có đạo hàm  $f'(x) = (x-2)(x+1)^2(x+3)^3$ . Số điểm cực trị của hàm số  $f(|x|)$  là

- A. 2                      B. 1                      C. 3                      D. 5

**Câu 32 (ID: 478352):** Tìm  $m$  để phương trình sau có nghiệm

$$\sqrt{x} + \sqrt{9-x} = \sqrt{-x^2 + 9x + m}$$

- A.  $m = 9$                       B.  $m \in [9;10]$                       C.  $m \in (9;10)$                       D.  $m = 10$

**Câu 33 (ID: 413426):** Cho  $f(x)$  là hàm số liên tục trên tập số thực  $\mathbb{R}$  và thỏa mãn  $f(x^2 + 3x + 1) = x + 2$ .

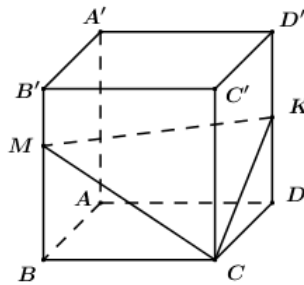
Tính  $I = \int_1^5 f(x) dx$

- A.  $\frac{37}{6}$                       B.  $\frac{527}{3}$                       C.  $\frac{61}{6}$                       D.  $\frac{464}{3}$

**Câu 34 (ID: 444283):** Cho 100 tấm thẻ được đánh số từ 1 đến 100, chọn ngẫu nhiên đồng thời 3 tấm thẻ. Xác suất để chọn được 3 tấm thẻ có tổng các số ghi trên thẻ là số chia hết cho 2 là:

- A.  $\frac{5}{6}$                       B.  $\frac{1}{2}$                       C.  $\frac{3}{4}$                       D.  $\frac{49}{198}$

**Câu 35 (ID: 418127):** Cho khối lập phương  $ABCD.A'B'C'D'$  có độ dài một cạnh là  $a$ . Gọi  $M$  là điểm thuộc cạnh  $BB'$  sao  $BM = 2MB'$ ,  $K$  là trung điểm  $DD'$ . Mặt phẳng  $(CMK)$  chia khối lập phương thành hai khối đa diện, tính theo  $a$  thể tích  $V_1$  của khối đa diện chứa đỉnh  $C'$ .



- A.  $V_1 = \frac{7a^3}{12}$                       B.  $V_1 = \frac{95a^3}{216}$                       C.  $V_1 = \frac{25a^3}{72}$                       D.  $V_1 = \frac{181a^3}{432}$

**Câu 36 (ID: 391721):** Hệ số góc của tiếp tuyến với đồ thị hàm số  $y = \frac{5x-1}{x+1}$  tại giao điểm với trục tung là

- A. 6                      B. -6                      C. 4                      D. -4

**Câu 37 (ID: 458021):** Cho hàm số  $y = f(x)$  có đạo hàm  $f'(x) = (x^2 - 1)(x + 2)^3, \forall x \in \mathbb{R}$ . Hàm số có bao nhiêu điểm cực trị?

**Đáp án:** .....

**Câu 38 (ID: 386647):** Trong không gian với hệ trục Oxyz, khoảng cách từ điểm  $M(-2; 3; 4)$  đến mặt phẳng  $(P): 2x - 2y + z + 3 = 0$  bằng:

**Đáp án:** .....

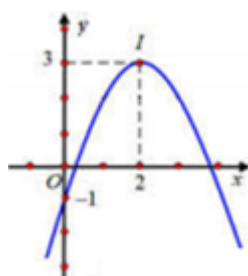
**Câu 39 (ID: 380150):** Có 5 cuốn sách toán khác nhau và 5 cuốn sách văn khác nhau. Có bao nhiêu cách sắp xếp chúng thành 1 hàng sao cho các cuốn sách cùng môn thì đứng kề nhau?

**Đáp án:** .....

**Câu 40 (ID: 391755):** Cho  $f(x)$  là đa thức thỏa mãn  $\lim_{x \rightarrow 3} \frac{f(x) - 8}{x - 3} = 6$ . Tính  $L = \lim_{x \rightarrow 3} \frac{\sqrt[3]{f(x) - 7} - 1}{x^2 - 2x - 3}$ .

**Đáp án:** .....

**Câu 41 (ID: 382093):** Parabol  $(P): y = ax^2 + bx + c$  có đồ thị như hình dưới. Tính  $M = 4a + 2b - 3c$ ?



**Đáp án: .....**

**Câu 42 (ID: 415806):** Tất cả các giá trị thực của tham số  $m$  để hàm số  $y = x^3 - 3x^2 + mx + 5$  có hai điểm cực trị là:

**Đáp án: .....**

**Câu 43 (ID: 464261):** Diện tích hình phẳng giới hạn bởi đồ thị hàm số  $(C): y = \frac{-3x-1}{x-1}$  và hai trục tọa độ là

$S = 4 \ln \frac{a}{b} - 1$  ( $a, b$  là hai số nguyên tố cùng nhau). Tính  $a - 2b$ .

**Đáp án: .....**

**Câu 44 (ID: 417477):** Cho hàm số  $y = f(x)$  có bảng biến thiên như hình vẽ dưới đây:

$x$	$-\infty$	$-1$	$2$	$+\infty$		
$f'(x)$		+	-	0	+	
$f(x)$			2	4	-1	6

Số giá trị nguyên của tham số  $m$  để phương trình  $f(3-x) = m$  có đúng hai nghiệm phân biệt là:

**Đáp án: .....**

**Câu 45 (ID: 478354):** Tập hợp các điểm trên mặt phẳng tọa độ biểu diễn các số phức  $z$  thỏa mãn điều kiện  $2|z-1-2i| = |3i+1-2\bar{z}|$  là đường thẳng có dạng  $ax+by+c=0$ , với  $b, c$  nguyên tố cùng nhau. Tính  $P = a + b$ .

**Đáp án: .....**

**Câu 46 (ID: 421309):** Cho hình chóp S.ABC có SA vuông góc với mặt phẳng  $(ABC)$ ,  $SA = 1$  và đáy ABC là tam giác đều có độ dài cạnh bằng 2. Tính góc giữa hai mặt phẳng  $(SBC)$  và  $(ABC)$ .

**Đáp án: .....**

**Câu 47 (ID: 478353):** Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz cho đường thẳng  $d: \frac{x-1}{3} = \frac{y-1}{-2} = \frac{z-1}{-1}$  và điểm  $A(5;0;1)$ . Khoảng cách từ điểm đối xứng của  $A$  qua đường thẳng  $d$  đến  $(Oxz)$  bằng:

**Đáp án: .....**

**Câu 48 (ID: 439327):** Xét các số thực không âm  $x$  và  $y$  thỏa mãn  $2x + y \cdot 4^{x+y-1} \geq 3$ . Giá trị nhỏ nhất của biểu thức  $P = x^2 + y^2 + 4x + 2y$  bằng

**Đáp án: .....**

**Câu 49 (ID: 405353):** Cho hình chóp tứ giác đều S.ABCD có cạnh đáy và cạnh bên bằng  $a$ , gọi  $O$  là tâm của đáy ABCD. Khoảng cách từ  $O$  đến mặt phẳng  $(SBC)$  bằng ?

**Đáp án: .....**

**Câu 50 (ID: 442452):** Cho hình hộp chữ nhật có diện tích toàn phần bằng 36, độ dài đường chéo bằng 6. Tìm giá trị lớn nhất của thể tích khối hộp đó.

**Đáp án: .....**



**PHẦN 2. TƯ DUY ĐỊNH TÍNH – Lĩnh vực: Ngữ văn – Ngôn ngữ**

**(ID: 478314):** Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 51 đến 55:

Có đến mấy tháng, đêm nào Mị cũng khóc.

Một hôm, Mị trốn về nhà, hai tròng mắt còn đỏ hoe. Trông thấy bố, Mị quỳ, úp mặt xuống đất, nức nở. Bố Mị cũng khóc, đoán biết lòng con gái:

- Mày về chào lạy tao để mày đi chết đấy à? Mày chết nhưng nợ tao vẫn còn, quan lại bắt trả nợ. Mày chết rồi không lấy ai làm nương ngô, trả được nợ, tao thì ốm yếu quá rồi. Không được con ơi!

Mị chỉ bung mặt khóc. Mị ném nắm lá ngón (một thứ thuốc độc) xuống đất. Nắm lá ngón Mị đã đi tìm hái trong rừng. Mị vẫn giấu trong áo. Thế là Mị không đành lòng chết. Mị chết thì bố Mị còn khổ hơn bao nhiêu lần bây giờ.

Mị lại trở lại nhà thống lý.

(Trích *Vợ chồng A Phủ*, Tô Hoài, SGK Ngữ văn lớp 12, tập 2)

**Câu 51:** Đoạn trích trên thuộc tập truyện nào?

- A. Truyện Tây Bắc
- B. Vang bóng một thời
- C. Sông Đà
- D. Ánh sáng và phù sa

**Câu 52:** Đoạn trích trên được trích trong hoàn cảnh nào?

- A. Mị trước khi về làm dâu nhà thống lý Pá tra
- B. Mị trong quá trình làm dâu nhà thống lý Pá tra
- C. Mị khi mới phát hiện mình bị bắt về nhà thống lý với tư cách là con dâu gạt nợ
- D. Mị trong đêm tình mùa xuân với sự thức tỉnh sức mạnh tiềm tàng

**Câu 53:** Chi tiết Mị muốn ăn lá ngón tự tử thể hiện điều gì?

- A. Thể hiện khát vọng sống
- B. Khát vọng thay đổi
- C. Thể hiện sự liều lĩnh của Mị
- D. Khát vọng tự do

**Câu 54:** Vì sao Mị lại từ bỏ quyết định tự tử của mình.

- A. Mị không dám chết vì sợ để lại cha thui thủi một mình.
- B. Mị sợ cha con nhà thống lý sẽ gây khó dễ cho cha mình
- C. Vì dù cô có chết thì mọi nợ truyền kiếp vẫn không thể xóa, cha cô vẫn khổ.
- D. Vì Mị có khát vọng sống mãnh liệt. Khát vọng ấy thôi thúc Mị phải sống.

**Câu 55:** Phong cách ngôn ngữ nào được sử dụng trong văn bản trên?

- A. Báo chí
- B. Chính luận
- C. Nghệ thuật
- D. Sinh hoạt

**(ID: 394865):** Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 56 đến 60:

Một người trẻ nói: “Tôi vốn quen sống ngẫu hứng, tôi muốn được tự do. Kỷ luật không cho cuộc sống của tôi điều gì”. Bạn có biết khi quan tâm quá nhiều đến điều có thể nhận được sẽ khiến bản thân mê đắm trong những điều phù phiếm trước mắt. Kỷ luật chính là đôi cánh lớn nâng bạn bay lên cao và xa. Người lính trong quân đội được học từ những điều cơ bản nhất của kỷ luật như đi ngủ và thức dậy đúng giờ, ăn cơm đúng bữa, gấp quân trang đúng cách,... cho đến những kỷ luật cao hơn như tuyệt đối tuân thủ mệnh lệnh cấp trên, đoàn kết trong tập thể,... Tất cả những điều đó để hướng tới một mục đích cao hơn là thao trường đổ mồ hôi chiến trường bớt đổ máu, là tất cả phục vụ vì nhân dân vì đất nước. Đó là lý tưởng của họ. Thành công đến cùng tính kỷ luật tạo dựng sự bền vững lâu dài. Kỷ luật là sự huấn luyện nghiêm khắc mang đến cho bạn rất nhiều thứ. Đó là niềm đam mê, sự quyết tâm, tinh thần không bỏ cuộc. Nó giúp bạn giữ vững cảm hứng hoàn thành ý tưởng ban đầu, can đảm thực hiện tới cùng. Không những vậy, kỷ luật còn là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn. Người thầy luôn đặt ra những thử thách rèn bản thân sống có nguyên tắc hơn nhắc nhở bản thân từ mục đích ban đầu khi ra bước đi là gì. Kỷ luật không lấy đi của bạn thứ gì nó đem đến cho bạn nhiều hơn những điều bạn tưởng.

(Nguồn <https://www.ctgroupvietnam.com/Tin-Tuc/cau-chuyen-cuoi-tuan-suc-manh-cua-tinh>)

**Câu 56:** Nêu ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn thơ?



A. Biểu cảm

B. Tự sự

C. Nghị luận

D. Miêu tả

**Câu 57:** Trong văn bản, *rất nhiều thứ* mà kỷ luật mang đến cho bạn là những thứ gì?

A. Niềm đam mê, sự quyết tâm; tinh thần không bỏ cuộc.

B. Niềm đam mê, sự quyết tâm; tinh thần không bỏ cuộc. Là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn.

C. Giúp giữ vững cảm hứng hoàn thành ý tưởng ban đầu, can đảm thực hiện tới cùng. Là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn.

D. Niềm đam mê, sự quyết tâm; tinh thần không bỏ cuộc. Giúp giữ vững cảm hứng hoàn thành ý tưởng ban đầu, can đảm thực hiện tới cùng. Là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn.

**Câu 58:** Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu: *Kỷ luật chính là đôi cánh lớn nâng bạn bay lên cao và xa.*

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Ẩn dụ

D. Nhân hóa và so sánh

**Câu 59:** “*Kỷ luật là sự huấn luyện nghiêm khắc mang đến cho bạn rất nhiều thứ. Đó là niềm đam mê, sự quyết tâm, tinh thần không bỏ cuộc.*” đoạn trên sử dụng phép liên kết nào?

A. Phép nối

B. Phép thế

C. Phép lặp

D. Phép liên tưởng

**Câu 60:** Nội dung của đoạn văn trên là gì?

A. Sức mạnh của kỉ luật đối với cuộc sống con người.

B. Người có tính kỉ luật sẽ dễ dàng đạt được thành công.

C. Bàn về tự do và kỉ luật.

D. Kỉ luật là đôi cánh giúp con người vươn cao, vươn xa.

**(ID: 395733): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 61 đến 65:**

“Cái đẹp vừa là xinh, là khéo. Ta không háo hức cái tráng lệ, huy hoàng, không say mê cái huyền ảo, kì vĩ. Màu sắc chuộng cái dịu dàng, thanh nhã, ghét sặc sỡ. Qui mô chuộng sự vừa khéo vừa xinh, phải khoáng. Giao tiếp ứng xử chuộng hợp tình, hợp lí, áo quần, trang sức, món ăn đều không chuộng sự cầu kì. Tất cả đều hướng vào cái đẹp dịu dàng, thanh lịch, duyên dáng có qui mô vừa phải”.

(*Nhìn về văn hóa dân tộc* - Trần Đình Hượu)

**Câu 61:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

A. Tự sự

B. Miêu tả

C. Nghị luận

D. Biểu cảm

**Câu 62:** Hãy chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích.

A. Ẩn dụ

B. Nói quá

C. So sánh

D. Điệp từ

**Câu 63:** Nêu ngắn gọn nội dung của đoạn trích.

A. Văn hóa không cần cái đẹp

B. Văn hóa đích thực là sự cầu kì

C. Cái đẹp là cái có chừng mực và quy mô vừa phải

D. Sự cầu kì không phải là cái đẹp

**Câu 64:** Đoạn trích gửi đi thông điệp gì?

A. Cần lựa chọn cái đẹp đích thực để phù hợp với văn hóa

B. Cái tráng lệ, huy hoàng là kẻ thù của cái đẹp

C. Cần có thói quen tốt khi giao tiếp

D. Cầu kì là kẻ thù của cái đẹp

**Câu 65:** Em hiểu gì về cụm từ “quy mô vừa phải”?

- A. Thứ gì cũng vừa đủ  
B. Không vượt ra ngoài quy chuẩn  
C. Đủ để người tiếp xúc cảm thấy dễ chịu  
D. Tất cả các phương án trên

**(ID: 394182): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi từ 66 đến 70:**

“Chớ tự kiêu, tự đại. Tự kiêu, tự đại là khờ dại. Vì mình hay, còn nhiều người hay hơn mình. Mình giỏi, còn nhiều người giỏi hơn mình. Tự kiêu, tự đại tức là thoái bộ. Sông to, biển rộng, thì bao nhiêu nước cũng chứa được, vì độ lượng nó rộng và sâu. Cái chén nhỏ, cái đĩa cạn, thì một chút nước cũng đầy tràn, vì độ lượng nó hẹp nhỏ. Người mà tự kiêu, tự mãn, cũng như cái chén, cái đĩa cạn...”

(Trích "Cần kiệm liêm chính", Hồ Chí Minh, tháng 6-1949)

**Câu 66:** Đoạn văn trên được viết theo phong các ngôn ngữ nào?

- A. Phong cách sinh hoạt  
B. Phong cách nghệ thuật  
C. Phong cách chính luận  
D. Phong cách khoa học

**Câu 67:** Trong đoạn văn trên, tác giả sử dụng những thao tác lập luận nào?

- A. Giải thích, bác bỏ, phân tích, so sánh  
B. Chứng minh, bình luận, bác bỏ, giải thích  
C. Phân tích, chứng minh, so sánh, bình luận  
D. Bình luận, giải thích, chứng minh, phân tích

**Câu 68:** Chỉ ra một biện pháp nghệ thuật nổi bật được sử dụng trong đoạn trích trên và nêu tác dụng.

- A. Nhân hóa – làm hình tượng trở nên sinh động  
B. Câu hỏi tu từ - bộc lộ cảm xúc của tác giả  
C. Điệp từ - nhấn mạnh thái độ của tác giả trong đoạn trích  
D. Nói quá – làm hình tượng trở nên sinh động hơn

**Câu 69:** Giải thích ý kiến “*Tự kiêu, tự đại tức là thoái bộ*”.

- A. Tự kiêu, tự đại là làm suy thoái giống nòi.  
B. Tự kiêu, tự đại là làm suy thoái bản thân.  
C. Tự kiêu, tự đại làm ảnh hưởng đến tương lai đất nước.  
D. Tự kiêu, tự đại làm ảnh hưởng đến những người xung quanh.

**Câu 70:** Đoạn trích trên khiến ta liên tưởng tới văn bản ngụ ngôn nào đã học?

- A. Đeo nhạc cho mèo  
B. Thầy bói xem voi  
C. Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng  
D. Éch ngồi đáy giếng

**Câu 71 (ID: 478320):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Con người của Bác, đời sống của Bác đơn giản như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.”

- A. con người  
B. đời sống  
C. đơn giản  
D. lối sống

**Câu 72 (ID: 478321):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Văn chương sẽ là hình dung của sự sống muôn hình vạn trạng. Chẳng những thế, văn chương còn phát minh ra sự sống.

- A. văn chương  
B. hình dung  
C. muôn hình vạn trạng  
D. phát minh

**Câu 73 (ID: 478322):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

“Về văn bản, cách nói và cách viết của Hồ Chủ Tịch có những nét rất độc đáo: Nội dung khẳng khái, thấm thía đi sâu vào tình cảm của con người, chinh phục cả trái tim và khối óc con người ta: Hình thức sinh động, giản dị, giàu tính dân tộc và tính nhân dân”

- A. văn bản  
B. độc đáo  
C. chinh phục  
D. hình thức

**Câu 74 (ID: 478323):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Không nên đánh giá con người qua bề ngoài hình thức mà nên đánh giá con người bằng những hành động, cử chỉ, cách đổi xử của họ.

- A. bề ngoài      B. đánh giá      C. bằng      D. đối xử

**Câu 75 (ID: 478324):** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.

Thơ Tố Hữu không phải là một trò tiêu khiển mà là một khí cụ đấu tranh, một công việc vận động của người cách mạng. Người Tố Hữu là một thi sĩ, một chiến sĩ nhưng chúng ta đừng quên cốt cách của nó là thi sĩ.

- A. tiêu khiển      B. khí cụ      C. công việc      D. cốt cách

**Câu 76 (ID: 478325):** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. chắn đường      B. chặn đường      C. chặng đường      D. cản đường

**Câu 77 (ID: 478326):** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. để dành      B. dành dụm      C. dành cho      D. giành cúp

**Câu 78 (ID: 478327):** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. bàng quang      B. vô tâm      C. bàng quan      D. thờ ơ

**Câu 79 (ID: 478328):** Tác giả nào sau đây **KHÔNG** thuộc trường phái thơ ca Cách mạng?

- A. Tố Hữu      B. Hồ Chí Minh      C. Quang Dũng      D. Lưu Quang Vũ

**Câu 80 (ID: 478329):** Tác phẩm nào sau đây **KHÔNG** thuộc phong trào thơ mới?

- A. Hầu trời      B. Tổng biệth hành.      C. Ông đồ      D. Đoàn thuyền đánh cá

**Câu 81 (ID: 478330):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

“Viết về người trí thức tiểu tư sản nghèo, \_\_\_\_\_ đã mạnh dạn phân tích và mổ xẻ tất cả”

- A. Nam Cao.      B. Vũ Trọng Phụng      C. Ngô Tất Tố      D. Nguyễn Công Hoan

**Câu 82 (ID: 478331):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

“Con đường hình thành \_\_\_\_\_ dân tộc của văn hóa không chỉ trông cậy vào sự tạo tác của chính dân tộc đó mà còn trông cậy vào khả năng chiếm lĩnh, khả năng đồng hóa những giá trị văn hóa bên ngoài.”

- A. bản sắc      B. văn hóa      C. nét đẹp      D. tinh hoa

**Câu 83 (ID: 478332):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Văn chương sẽ là \_\_\_\_\_ của sự sống muôn hình vạn trạng. Chẳng những thế, văn chương còn sáng tạo ra sự sống.

- A. đặc điểm      B. hình dung      C. vẻ đẹp      D. biểu tượng

**Câu 84 (ID: 478333):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Tác phẩm Sóng là cuộc hành trình khởi đầu là sự \_\_\_\_\_ cái chật chội, nhỏ hẹp để tìm đến một tình yêu bao la rộng lớn, cuối cùng là khát vọng được sống hết mình trong tình yêu, muốn \_\_\_\_\_ vĩnh viễn thành tình yêu muôn thủa.

- A. vút bỏ/biến đổi      B. vút bỏ/hóa thân      C. từ bỏ/hóa thân      D. từ bỏ/biến đổi

**Câu 85 (ID: 478334):** Chọn từ/cụm từ **thích hợp nhất** để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây:

Mỗi ngày Mị càng không nói, \_\_\_\_\_ như con rùa nuôi trong xó cửa.

- A. lười lười      B. chậm chạp      C. lảo đảo      D. lặng lẽ

**Câu 86 (ID: 478335):** Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:

"Trước khi về đến vùng châu thổ êm đềm, nó là một bản trường ca của rừng già, rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác, cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực bí ẩn, và cũng có lúc nó trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng. Giữa lòng Trường Sơn, sông Hương đã sống một nửa cuộc đời của mình như một cô gái Di-gan phóng khoáng và man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng. Nhưng chính rừng già nơi đây, với cấu trúc đặc biệt có thể lý giải được về mặt khoa học, đã chế ngự sức mạnh bản năng ở người con gái của

mình để khi ra khỏi rừng, sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của một vùng văn hoá xứ sở. "

(Trích "Ai đã đặt tên cho dòng sông" – Hoàng Phủ Ngọc Tường, SGK Ngữ văn 12 tập 1)

Rừng già đã hun đúc cho sông Hương bản lĩnh và tâm hồn như thế nào?

- A. Gan dạ, tự do, phóng khoáng  
B. Phóng khoáng, tự do, trong sáng  
C. Bản lĩnh, trong sáng, phóng khoáng  
D. Gan dạ, tự do và trong sáng

**Câu 87 (ID: 478336): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời câu hỏi:**

Sớm hôm sau, lính tỉnh dẫn đến cửa ngục thất sáu tên tù mà công văn chiều hôm qua đã báo trước cho ngục quan biết rõ tên tuổi, làng xóm và tội hình. Sáu phạm nhân mang chung một chiếc gông dài tám thước. Cái thang dài ấy đặt ngang trên sáu bộ vai gầy. Cái thang gỗ lim nặng, đóng khung lấy sáu cái cổ phiến loạn, nếu đem bắt lên mỏ cân, có thể nặng đến bảy tám tạ. Thật là một cái gông xứng đáng với tội án sáu người tử tù. Gỗ thân gông đã cũ và mồ hôi cổ mồ hôi tay kẻ phải đeo nó đã phủ lên một nước quang dầu bóng loáng. Những đoạn gông đã bóng thì loáng như có người đánh lá chuối khô. Những đoạn không bóng thì lại sin lại những chất ghét đen sánh.

(Trích đoạn trích *Chữ người tử tù*, Nguyễn Tuân, SGK Ngữ văn lớp 11, tập 1)

Hình ảnh cái gông được Nguyễn Tuân miêu tả khá kĩ và rất ấn tượng chủ yếu nhằm dụng ý gì?

- A. Để thấy cái gông to, dài, nặng, lâu đời đến mức nào.  
B. Để thấy những tử tù mang cái gông ấy nguy hiểm như thế nào.  
C. Để thấy khí phách của Huân Cao mạnh mẽ,凛冽 đến mức nào.  
D. Để thấy pháp quyền của nhà nước phong kiến nghiêm đến mức nào.

**Câu 88 (ID: 478337): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*Của ong bướm này đây tuần tháng mật;  
Này đây hoa của đồng nội xanh rì;  
Này đây lá của cành tơ phơ phất;  
Của yến anh này đây khúc tình si;  
Và này đây ánh sáng chớp hàng mi,  
Mỗi sáng sớm, thần Vui hằng gõ cửa;  
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần;  
Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa:  
Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.*

(Trích *Vội vàng* – Xuân Diệu, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Hình ảnh "Tháng giêng ngon như một cặp môi gần" là một so sánh rất Xuân Diệu. Vì sao?

- A. Xuân Diệu lấy vẻ đẹp của con người, sự sống làm chuẩn mực cho mọi vẻ đẹp.  
B. Cảnh vật trong thơ Xuân Diệu luôn đầy hương sắc, tình tứ.  
C. Xuân Diệu nhìn đâu cũng thấy đam mê và hương vị của tình yêu.  
D. Xuân Diệu luôn nhìn đời bằng cặp mắt xanh non biếc rờn.

**Câu 89 (ID: 478338): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Người đàn bà lẳng lặng đi vào trong bếp. Tràng nom thị hôm nay khác lắm, rõ ràng là người đàn bà hiền hậu đúng mực không còn vẻ gì chao chát chỏng lỏn như mấy lần Tràng gặp ở ngoài tỉnh. Không biết có phải vì mới làm dâu mà thị tu chí làm ăn không? Bà mẹ Tràng cũng nhẹ nhõm, tươi tỉnh khác ngày thường, cái mặt búng beo u ám của bà rạng rỡ hẳn lên. Bà lão xăm xắn thu dọn, quét tước nhà cửa. Hình như ai nấy đều có ý nghĩ rằng thu xếp cửa nhà cho quang quẻ, nề nếp thì cuộc đời họ có thể khác đi, làm ăn có cơ khấm khá hơn.

(Trích *Vợ nhặt* – Kim Lân, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Bà cụ Tứ trong đoạn trích trên thể hiện rõ nhất phẩm chất gì?

- A. Một người mẹ thương con vô cùng
- B. Một người đàn bà đói khổ trong thảm cảnh
- C. Một người đàn bà bao dung, rộng lượng
- D. Một người đàn bà lạc quan, có niềm tin vào sự đổi đời.

**Câu 90 (ID: 478339): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*Thương nhau, chia củ sắn lùi  
Bát cơm sẻ nửa, chăn sui đắp cùng.  
Nhớ người mẹ nắng cháy lưng  
Địu con lên rẫy, bẻ từng bắp ngô.  
Nhớ sao lớp học i tờ  
Đồng khuya đuốc sáng những giờ liên hoan  
Nhớ sao ngày tháng cơ quan  
gian nan đời vẫn ca vang núi đèo.  
Nhớ sao tiếng mõ rừng chiều  
Chày đêm nện cối đều đều suối xa...*

(Trích *Việt Bắc* – Tố Hữu, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Nội dung đoạn thơ trên là gì?

- A. Nỗi nhớ Việt Bắc của nhà thơ
- B. Nỗi nhớ về những kỉ niệm gắn bó với người dân Việt Bắc
- C. Nỗi nhớ người dân Việt Bắc
- D. Nỗi nhớ những trận đánh hào hùng tại chiến khu Việt Bắc

**Câu 91 (ID: 478340): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*Em ơi em  
Hãy nhìn rất xa  
Vào bốn ngàn năm Đất Nước  
Năm tháng nào cũng người người lớp lớp  
Con gái, con trai bằng tuổi chúng ta  
Cần cù làm lụng  
Khi có giặc người con trai ra trận  
Người con gái trở về nuôi cái cùng con  
Ngày giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh  
Nhiều người đã trở thành anh hùng  
Nhiều anh hùng cả anh và em đều nhớ*

(Trích *Đất Nước* – Nguyễn Khoa Điềm, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Đoạn trích trên, tác giả đã cảm nhận đất nước từ khía cạnh nào?

- A. Lịch sử
- B. Địa lý
- C. Văn hóa
- D. Truyền thống

**Câu 92 (ID: 478341): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Việt đã bỏ đi được một đoạn, cây súng đẩy đi trước, hai cùi tay lôi người theo. Việt cũng không biết rằng mình đang bỏ đi nữa, chính trận đánh đang gọi Việt đến. Phía đó là sự sống. Tiếng súng đã đem lại sự sống cho đêm vắng lặng. Ở đó có các anh đang chờ Việt, đạn ta đang đổ lên đầu giặc Mỹ những đám lửa dữ dội, và những mũi lê nhọn hoắt trong đêm đang bắt đầu xung phong...

(*Những đứa con trong gia đình* – Nguyễn Thi, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Nhân vật Việt trong đoạn trích trên bộc lộ rõ nét nhất phẩm chất gì?

- A. Anh hùng                      B. Trẻ con                      C. Nhu nhược                      D. Lạc quan

**Câu 93 (ID: 478342): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Pháp chạy, Nhật hàng, vua Bảo Đại thoái vị. Dân ta đã đánh đổ các xiềng xích thực dân gần 100 năm nay để gây dựng nên nước Việt Nam độc lập. Dân ta lại đánh đổ chế độ quân chủ mấy mươi thế kỷ mà lập nên chế độ Dân chủ Cộng hòa.

Bởi thế cho nên, chúng tôi, lâm thời Chính phủ của nước Việt Nam mới, đại biểu cho toàn dân Việt Nam, tuyên bố thoát ly hẳn quan hệ với Pháp, xóa bỏ hết những hiệp ước mà Pháp đã ký về nước Việt Nam, xóa bỏ tất cả mọi đặc quyền của Pháp trên đất nước Việt Nam.

(*Tuyên ngôn Độc lập* – Hồ Chí Minh, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2007, tr.29)

Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- A. Miêu tả                      B. Thuyết minh                      C. Tự sự                      D. Nghị luận

**Câu 94 (ID: 478343): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

“Lát lâu sau mụ lại mới nói tiếp:

- Mong các chú cách mạng thông cảm cho, đám đàn bà hàng chài ở thuyền chúng tôi cần phải có người đàn ông để chèo chống phong ba, để cùng làm ăn nuôi nấng đặng một sắp con, nhà nào cũng trên dưới chục đứa. Ông trời sinh ra người đàn bà là để đẻ con, rồi nuôi con cho đến khi khôn lớn cho nên phải gánh lấy cái khổ. Đàn bà ở thuyền chúng tôi phải sống cho con chứ không thể sống cho mình như ở trên đất được! Mong các chú lượng tình cho cái sự lạc hậu. Các chú đừng bắt tôi bỏ nó! - Lần đầu tiên trên khuôn mặt xấu xí của mụ chợt ửng sáng lên như một nụ cười - và lại, ở trên chiếc thuyền cũng có lúc vợ chồng con cái chúng tôi sống hòa thuận, vui vẻ.”

(Trích *Chiếc thuyền ngoài xa* – Nguyễn Minh Châu, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Lời nói của người đàn bà trong đoạn trích thể hiện điều gì?

- A. Bà là người phụ nữ quê mùa, ít học                      B. Bà đang lo sợ bị mang tiếng bỏ chồng  
C. Bà là một người phụ nữ tần tảo                      D. Bà là một người thấu hiểu lẽ đời.

**Câu 95 (ID: 478344): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

*“Mơ khách đường xa, khách đường xa  
Áo em trắng quá nhìn không ra  
Ở đây sương khói mờ nhân ảnh  
Ai biết tình ai có đậm đà?”*

(Trích *Đây thôn Vĩ Dạ* – Hàn Mặc Tử, Ngữ văn 11, Tập hai, NXB Giáo dục)

Dòng nào dưới đây nêu đúng các biện pháp tu từ được sử dụng?

- A. Nhân hóa, hoán dụ                      B. Điệp từ, nhân hóa  
C. Câu hỏi tu từ, điệp từ.                      D. So sánh, câu hỏi tu từ, hoán dụ.

**Câu 96 (ID: 478345): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

- Thôi ai về nhà nấy, trời hết sáng rồi, làm lửa nấu cơm được rồi đó. Lũ con nít đi tắm nước cho sạch, rửa hết khói xà nu đi, đừng có vẽ mặt như vắn công đóng kịch nữa, đứa nào không sạch thì phê bình nghe chưa?... Thằng Tnú cũng đi rửa chân đi. Mày có nhớ cái máng nước ở chỗ nào không?... Nhớ à, được. Tưởng quên rồi thì tau đuổi ra rừng, không cho ở làng nữa đâu.

(*Rừng Xà nu* – Nguyễn Trung Thành, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Đoạn trích trên là lời nói của ai?

- A. Nhân vật Tnú                      B. Nhân vật cụ Mết                      C. Nhân vật Dít                      D. Nhân vật Heng

**Câu 97 (ID: 478346): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Con sóng dưới lòng sâu  
Con sóng trên mặt nước  
Ôi con sóng nhớ bờ  
Ngày đêm không ngủ được  
Lòng em nhớ đến anh

(Trích “Sóng” – Xuân Quỳnh, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Hình ảnh “con sóng” trong đoạn trích trên sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa  
B. So sánh  
C. Ẩn dụ  
D. Hoán dụ

**Câu 98 (ID: 478347): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

**Hồn Trương Ba:** Ta cần gì đến cái sức mạnh làm ta trở thành tàn bạo.

**Xác hàng thịt:** Nhưng tôi là cái hoàn cảnh mà ông buộc phải quy phục! Đâu phải lỗi tại tôi... (buồn rầu) Sao ông có vẻ khinh thường tôi thế nhỉ? Tôi cũng đáng được quý trọng chứ! Tôi là cái bình để chứa đựng linh hồn. Nhờ tôi mà ông có thể làm lụng, cuộc xới. Ông nhìn ngắm trời đất, cây cối, những người thân... Nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi... Khi muốn hành hạ tâm hồn con người, người ta xúc phạm thể xác... Những vị lăm chửi nhiều sách như các ông là hay vin vào cơ tâm hồn là quý, khuyên con người ta sống vì phần hồn, để rồi bỏ bê cho thân xác họ mãi khổ sở, nhếch nhác... Mỗi bữa tôi đòi ăn tám, chín bát cơm, tôi thèm ăn thịt, hỏi có gì là tội lỗi nào? Lỗi là ở chỗ không có đủ tám, chín bát cơm cho tôi ăn chứ!

(Trích *Hồn Trương Ba da hàng thịt* – Lưu Quang Vũ, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Trong cuộc đối thoại trên, xác hàng thịt đã chỉ ra tư tưởng nào mà tác giả muốn gửi gắm?

- A. Tâm hồn là thứ thanh cao.  
B. Vật chất là thứ tầm thường đáng khinh.  
C. Nếu không có vật chất con người không thể tồn tại.  
D. Con người nên sống vì tâm hồn và đề cao nó.

**Câu 99 (ID: 478348): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về.

(Trích *Người lái đò Sông Đà* – Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục)

Nội dung của đoạn trích trên là gì?

- A. Vẻ đẹp trữ tình của Sông Đà  
B. Vẻ đẹp cảnh vật xung quanh hai bên bờ sông.  
C. Vẻ đẹp của màu nước Sông Đà  
D. Vẻ đẹp hùng vĩ của Sông Đà

**Câu 100 (ID: 478349): Đọc đoạn trích sau đây và trả lời các câu hỏi:**

“Lơ thơ cồn nhỏ gió đìu hiu  
Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều  
Nắng xuống trời lên sâu chót vót  
Sông dài trời rộng bến cô liêu”

(Trích đoạn trích *Tràng Giang*, Huy Cận, SGK Ngữ văn lớp 11 tập 2)

Câu thơ “Đâu tiếng làng xa vãn chợ chiều” sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

- A. Tả cảnh ngụ tình
- B. Lấy sáng tả tối
- C. Lấy động tả tĩnh
- D. Bút pháp ước lệ



### PHẦN 3. KHOA HỌC – Lĩnh vực: Khoa học tự nhiên và xã hội

**Câu 101 (ID: 471817):** Một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga Xô viết là

- A. Nhà nước không thu thuế lương thực.
- B. bãi bỏ chính sách trung thu lương thực thừa.
- C. Nhà nước nắm độc quyền nền kinh tế.
- D. Nhà nước chỉ nắm ngành ngân hàng.

**Câu 102 (ID: 469779):** Bài học kinh nghiệm lớn nhất được rút ra cho cách mạng Việt Nam từ sự thất bại của phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa nhiệm vụ dân tộc và dân chủ.
- B. Xây dựng một mặt trận dân tộc thống nhất để đoàn kết nhân dân.
- C. Xác định đúng giai cấp lãnh đạo và đưa ra đường lối đấu tranh đúng đắn.
- D. Sử dụng sức mạnh của cả dân tộc để giải quyết vấn đề dân tộc và giai cấp.

**Câu 103 (ID: 471818):** Trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai – Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta đều

- A. hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.
- B. phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.
- C. phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
- D. giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

**Câu 104 (ID: 474468):** Đánh giá nào sau đây đúng về công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam từ 1911 – 1930?

- A. Soạn thảo và thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
- B. Chuẩn bị về chính trị, tư tưởng và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản.
- C. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- D. Đến với chủ nghĩa Mác – Lê nin tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

**Câu 105 (ID: 473863):** Để phát triển khoa học - kĩ thuật, Nhật Bản có đặc điểm nào khác biệt với các nước tư bản?

- A. Tập trung phát triển khoa học chinh phục vũ trụ.
- B. Chuyển giao công nghệ từ các nước tiên tiến.
- C. Mua bằng phát minh sáng chế của nước ngoài.
- D. coi trọng và phát triển giáo dục, khoa học kĩ thuật.

**Câu 106 (ID: 473880):** Nội dung nào dưới đây không phải nguyên nhân chủ quan làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 – 1954)?

- A. Do sự đồng tình, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em.
- B. Do toàn quân, toàn dân đoàn kết một lòng, dũng cảm trong chiến đấu.
- C. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng với đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.
- D. Lực lượng vũ trang ba thứ quân sớm được xây dựng và không ngừng lớn mạnh.

**Câu 107 (ID: 473897):** Năm 1960 lịch sử ghi nhận là “Năm châu Phi” vì

- A. giải phóng khu vực Bắc Phi.
- B. lật đổ chủ nghĩa thực dân kiểu cũ ở châu Phi.
- C. chủ nghĩa Apatthai bị xóa bỏ.
- D. có 17 nước châu Phi giành độc lập.

**Câu 108 (ID: 474449):** Đây là nội dung của kế hoạch Rove?

- A. Tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 4, thiết lập “hành lang Đông – Tây” (Hải Phòng – Hà Nội – Hòa Bình – Sơn La).
- B. Cố gắng giành thắng lợi quân sự để thiết lập Chính phủ bù nhìn trong toàn quốc.



C. Tăng cường hệ thống phòng ngự trên đường số 3, thiết lập “hành lang Đông – Tây” (Hải Phòng – Hà Nội – Hòa Bình – Sơn La).

D. Phá tan cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến, thiết lập hành lang Đông - Tây (Hải Phòng – Hà Nội – Hòa Bình – Sơn La).

**(ID: 477784): Dựa vào thông tin dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 110:**

Nhân dân ta chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ bằng sức mạnh của cả dân tộc, của tiền tuyến và hậu phương, với ý chí quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, mở đầu là các thắng lợi ở Núi Thành (Quảng Nam), Vạn Tường (Quảng Ngãi).

Vạn Tường, được coi là “Áp Bắc” đối với quân Mỹ, mở đầu cao trào “Tìm Mỹ mà đánh, lùng nguy mà diệt” trên khắp miền Nam.

Sau trận Vạn Tường, khả năng đánh thắng quân Mỹ trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của quân dân ta tiếp tục được thể hiện trong hai mùa khô.

Bước vào mùa khô thứ nhất (đông – xuân 1965 – 1966) với 72 vạn quân (trong đó có hơn 22 vạn quân Mỹ và đồng minh), địch mở đợt phản công với 450 cuộc hành quân, trong đó có 5 cuộc hành quân “tìm diệt” lớn nhằm vào hai hướng chiến lược chính là Đông Nam Bộ và Liên khu V với mục tiêu đánh bại chủ lực Quân giải phóng.

Quân dân ta trong thế trận chiến tranh nhân dân, với nhiều phương thức tác chiến đã chặn đánh địch trên mọi hướng, tiến công địch khắp mọi nơi.

Bước vào mùa khô thứ hai (đông – xuân 1966 – 1967), với lực lượng được tăng cường lên hơn 98 vạn quân (trong đó quân Mỹ và quân đồng minh chiếm hơn 44 vạn), Mỹ mở cuộc phản công với 895 cuộc hành quân, trong đó có ba cuộc hành quân lớn “tìm diệt”, “bình định”; lớn nhất là cuộc hành quân Gianxon Xiti đánh vào căn cứ Dương Minh Châu (Bắc Tây Ninh), nhằm tiêu diệt quân chủ lực và cơ quan đầu não của ta.

(Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 174 – 175).

**Câu 109:** Chiến thắng Vạn Tường (18-8-1965) của quân dân ta đã chứng tỏ điều gì?

- A. Lực lượng quân viễn chinh Mỹ đã mất khả năng chiến đấu.
- B. Lực lượng vũ trang miền Nam đã lớn mạnh về mọi mặt.
- C. Ý chí quyết tâm đánh giặc của quân và dân miền Nam.
- D. Quân và dân miền Nam có khả năng đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

**Câu 110:** Ý nghĩa giống nhau cơ bản giữa chiến thắng trận Ấp Bắc (Mỹ Tho) ngày 2-1-1963 và chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi) ngày 18-8-1965 là

- A. đều chứng tỏ tinh thần kiên cường bất khuất của nhân dân miền Nam Việt Nam chống Mỹ cứu nước.
- B. đều chứng minh khả năng quân dân miền Nam có thể đánh bại các chiến lược chiến tranh mới của Mỹ.
- C. hai chiến thắng trên đều cùng chống một chiến lược chiến tranh của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.
- D. đều thể hiện sức mạnh vũ khí của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp đỡ cho cách mạng Việt Nam.

**Câu 111 (ID: 376174):** Ý nào sau đây *không phải* là một trong những đặc điểm về vị trí địa lí của Hoa Kỳ?

- A. Tiếp giáp với Canada và khu vực Mỹ la tinh
- B. Nằm ở bán cầu Bắc và tiếp giáp với Mê hi cô ở phía Nam.
- C. Nằm ở trung tâm lục địa Bắc Mỹ và tiếp giáp với Thái Bình Dương ở phía Tây.
- D. Nằm ở giữa Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương

**Câu 112 (ID: 324358):** Ngành công nghiệp nào sau đây phát triển mạnh ở Trung Quốc nhờ lực lượng lao động dồi dào?

- A. Dệt may.
- B. Chế tạo máy.
- C. Hóa chất.
- D. Sản xuất ô tô.

**Câu 113 (ID: 392001):** Biện pháp nào sau đây không phải là biện pháp để hạn chế thiệt hại của lũ quét?

- A. Xây hồ, đập chứa nước ở đồng bằng.
- B. Quy hoạch các điểm dân cư tránh vùng có thể xảy ra lũ quét.

C. Trồng rừng, kết hợp các biện pháp thủy lợi.

D. Hạn chế dòng chảy mặt, chống xói mòn đất.

**Câu 114 (ID: 448474):** Điểm khác chủ yếu của Đồng bằng sông Hồng so với Đồng bằng sông Cửu Long là ở đồng bằng này có:

A. diện tích rộng hơn Đồng bằng sông Cửu Long.

B. hệ thống đê sông chia đồng bằng thành nhiều ô.

C. hệ thống kênh rạch chằng chịt.

D. thủy triều xâm nhập gần như sâu toàn bộ đồng bằng về mùa cạn

**Câu 115 (ID: 414585):** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, nhận xét nào sau đây không đúng về dân số phân theo thành thị và nông thôn ở nước ta?

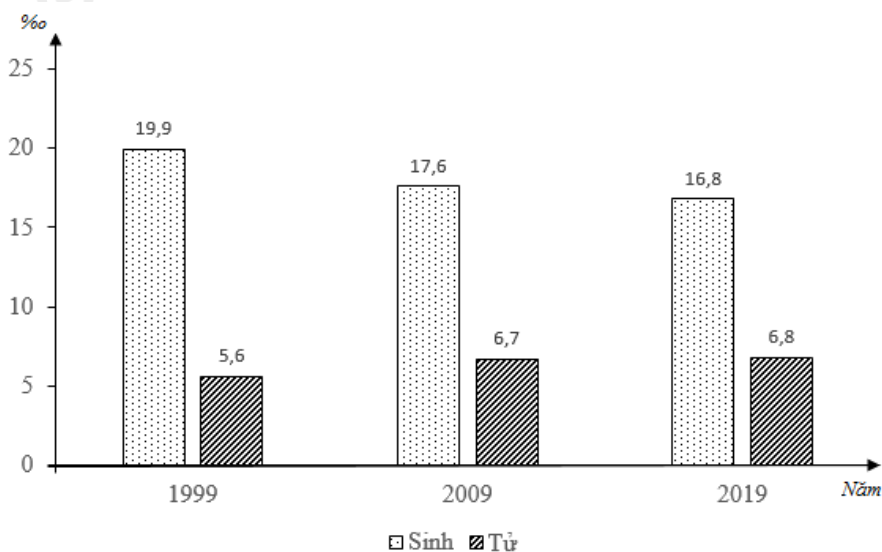
A. Dân số nông thôn chiếm tỉ trọng lớn và có xu hướng ngày càng giảm.

B. Dân số nông thôn luôn cao gấp nhiều lần dân số thành thị.

C. Dân số nông thôn chiếm tỉ trọng lớn và có xu hướng ngày càng tăng.

D. Dân số thành thị chiếm tỉ trọng thấp và có xu hướng ngày càng tăng.

**Câu 116 (ID: 468001):** Cho biểu đồ về tình hình sinh và tử của nước ta giai đoạn 1999 – 2019



(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2019, Nhà xuất bản thống kê 2019)

Biểu đồ trên thể hiện nội dung nào sau đây?

A. Cơ cấu tỷ suất sinh và tỷ suất tử của nước ta

B. Tỷ suất sinh và tỷ suất tử của nước ta

C. Quy mô, cơ cấu tỷ suất sinh và tỷ suất tử của nước ta

D. Tốc độ tăng trưởng tỷ suất sinh và tỷ suất tử của nước ta

**Câu 117 (ID: 390781):** Vùng giàu tài nguyên khoáng sản và thủy điện nhất nước ta là:

A. Tây Nguyên.

B. Bắc Trung Bộ.

C. Trung du và miền núi Bắc Bộ.

D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

**Câu 118 (ID: 419619):** Tuyến đường nào sau đây có ý nghĩa thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của dải đất phía tây:

A. đường quốc lộ 1A

B. đường sắt Bắc - Nam.

C. đường 9 – Khe Sanh

D. đường Hồ Chí Minh

**Câu 119 (ID: 427546):** Thế mạnh để phát triển nuôi trồng thủy sản nước ngọt ở Đồng bằng sông Cửu Long là:

A. có sông ngòi dày đặc, nền nhiệt ổn định.

B. nhiều khu rừng ngập mặn, cửa sông lớn.

C. có ngư trường trọng điểm, giàu sinh vật.

D. nhiều vùng bãi triều, đầm phá khá rộng.

**Câu 120 (ID: 416025):** Đây là biện pháp có ý nghĩa hàng đầu đối với việc sử dụng hợp lý đất đai ở Đồng bằng sông Hồng?

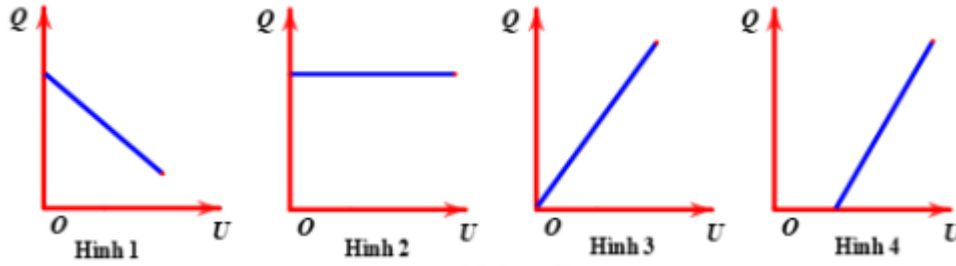
A. Khai hoang và cải tạo đất.

C. Đẩy mạnh thâm canh

B. Trồng rừng và xây dựng thủy lợi.

D. Quy hoạch thủy lợi.

**Câu 121 (ID: 477854):** Đồ thị nào trên hình biểu diễn sự phụ thuộc của điện tích của một tụ điện vào hiệu điện thế giữa hai bản của nó?



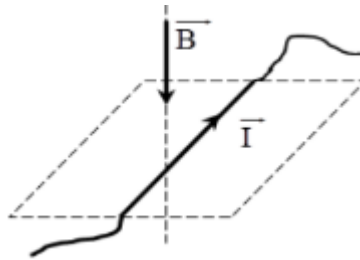
A. Hình 2

B. Hình 1

C. Hình 4

D. Hình 3

**Câu 122 (ID: 254923):** Một đoạn dây dẫn có dòng điện I nằm ngang đặt trong từ trường có đường sức từ thẳng đứng từ trên xuống như hình vẽ. Lực từ tác dụng lên đoạn dây dẫn có chiều:



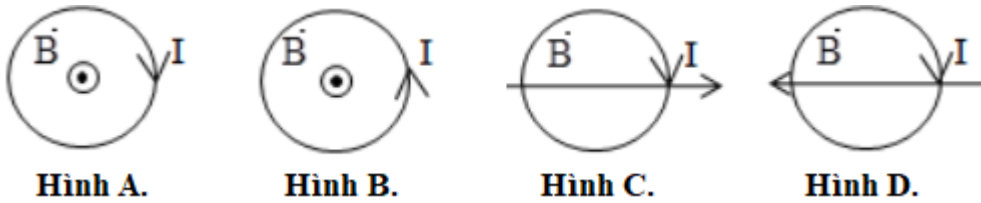
A. thẳng đứng hướng từ dưới lên.

C. nằm ngang hướng từ trái sang phải.

B. thẳng đứng hướng từ trên xuống dưới.

D. nằm ngang hướng từ phải sang trái.

**Câu 123 (ID: 463078):** Một khung dây dẫn tròn, cứng, đặt trong từ trường  $\vec{B}$  giảm dần đều như hình vẽ. Dòng điện cảm ứng trong khung có chiều



Hình A.

Hình B.

Hình C.

Hình D.

A. Hình C

B. Hình D

C. Hình B

D. Hình A

**Câu 124 (ID: 466478):** Cho một vật có khối lượng  $m = 200 \text{ g}$  tham gia đồng thời hai dao động điều hòa cùng phương, cùng tần số với phương trình lần lượt là  $x_1 = \sqrt{3} \sin\left(20t + \frac{\pi}{2}\right) \text{ cm}$  và  $x_2 = 2 \cos\left(20\pi t + \frac{5\pi}{6}\right) \text{ cm}$ . Độ

lớn của hợp lực tác dụng lên vật tại thời điểm  $t = \frac{\pi}{120} \text{ s}$  là

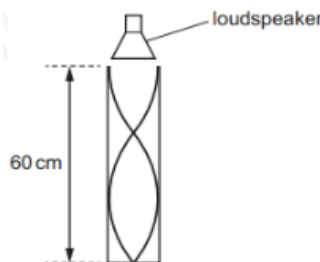
A. 0,4 N.

B. 20 N.

C. 40 N.

D. 0,2 N.

**Câu 125 (ID: 477855):** Âm thanh từ một cái loa đặt phía trên một ống gây ra hiện tượng cộng hưởng của không khí trong ống. Một sóng dừng được hình thành với hai nút và hai bụng như hình vẽ. Tốc độ âm thanh trong không khí là  $340 \text{ m.s}^{-1}$ . Tần số của âm gần nhất với giá trị nào:



A. 430Hz

B. 570Hz

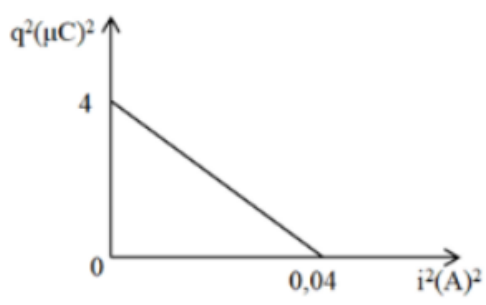
C. 850Hz

D. 1700Hz

**Câu 126 (ID: 477856):** Tàu ngầm hạt nhân là một loại tàu ngầm vận hành nhờ sử dụng năng lượng của phản ứng hạt nhân. Nguyên liệu thường dùng là  $U^{235}$ . Mỗi phân hạch của hạt nhân  $U^{235}$  tỏa ra năng lượng trung bình là  $200MeV$ . Hiệu suất của lò phản ứng là 25%. Nếu công suất của lò là  $400MW$  thì khối lượng  $U^{235}$  cần dùng trong một ngày xấp xỉ bằng:

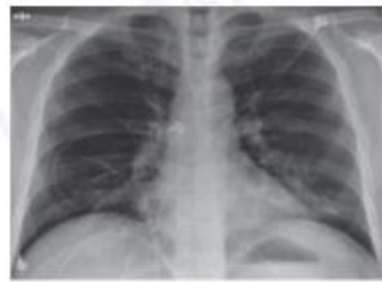
- A. 1,75kg                      B. 2,59kg                      C. 1,69kg                      D. 2,67kg

**Câu 127 (ID: 387935)** Một mạch dao động LC lí tưởng với  $q$  là điện tích trên tụ,  $i$  là dòng điện tức thời trong mạch. Đồ thị thể hiện sự phụ thuộc của  $q^2$  vào  $i^2$  như hình vẽ. Bước sóng mà mạch thu được trong không khí là:



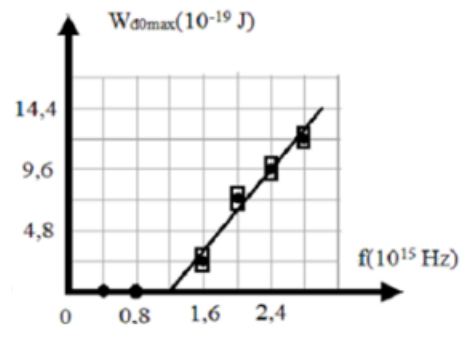
- A.  $3\pi \cdot 10^3 m$                       B.  $3\pi \cdot 10^3 cm$                       C.  $6\pi \cdot 10^3 cm$                       D.  $6\pi \cdot 10^3 m$

**Câu 128 (ID 474019):** Hình ảnh ở bên là hình chụp phổi của một bệnh nhân nhiễm vi rút Covid-19. Thiết bị để chụp hình ảnh ở trên đã sử dụng tia nào sau đây?



- A. Tia catốt                      B. Tia X                      C. Tia tử ngoại.                      D. Tia  $\gamma$ .

**Câu 129 (ID: 477857):** Người ta làm thí nghiệm khảo sát sự phụ thuộc động năng ban đầu cực đại của electron quang điện bay ra từ bề mặt catot vào tần số của ánh sáng kích thích. Sai số tuyệt đối của phép đo động năng ban đầu cực đại và tần số lần lượt là  $0,6 \cdot 10^{-19} J$  và  $0,05 \cdot 10^{15} Hz$ . Kết quả đo thu được các điểm thực nghiệm như trên hình vẽ. Theo kết quả của thí nghiệm này thì hằng số Plăng có giá trị xấp xỉ bằng:



- A.  $4 \cdot 10^{-34} J.s$                       B.  $6 \cdot 10^{-34} J.s$                       C.  $8 \cdot 10^{-34} J.s$                       D.  $10 \cdot 10^{-34} J.s$

**Câu 130 (ID: 456389):** Đặt điện áp xoay chiều có biểu thức  $u = U_0 \cos \omega t (V)$  trong đó  $U_0, \omega$  không đổi vào hai đầu đoạn mạch gồm RLC nối tiếp, cuộn dây thuần cảm. Tại thời điểm  $t_1$ , điện áp tức thời ở hai đầu RLC lần lượt là  $u_R = 50V, u_L = 30V, u_C = -180V$ . Tại thời điểm  $t_2$ , các giá trị trên tương ứng là  $u_R = 100V, u_L = u_C = 0V$ . Điện áp cực đại ở hai đầu đoạn mạch là

**Đáp án:** .....

**Câu 131 (ID: 459192):** Tiến hành cracking và tách hidro ankan X thu được hỗn hợp Y gồm có 6 chất gồm ankan, anken,  $H_2$  và ankan dư. Đem đốt cháy hoàn toàn hỗn hợp Y trong khí oxi thu được sản phẩm cháy. Dẫn sản phẩm cháy qua dung dịch nước vôi trong dư thấy xuất hiện 40 gam kết tủa và khối lượng dung dịch giảm 13,4 gam so với ban đầu. Công thức ankan X là

- A.  $C_4H_{10}$ .                      B.  $C_5H_{12}$ .                      C.  $C_6H_{14}$ .                      D.  $C_7H_{16}$ .

**Câu 132 (ID: 276182):** Hòa tan hoàn toàn 3,2 gam oxit  $M_2O_m$  trong dung dịch  $H_2SO_4$  10% (vừa đủ) thu được dung dịch muối có nồng độ 12,9%. Sau phản ứng đem cô bớt dung dịch và làm lạnh nó thu được 7,868 gam tinh thể muối với hiệu suất kết tinh là 70%. Xác định công thức của tinh thể muối đó.

- A.  $Fe_2(SO_4)_3 \cdot 9H_2O$             B.  $CuSO_4 \cdot 5H_2O$ .            C.  $MgSO_4 \cdot 7H_2O$ .            D.  $ZnSO_4 \cdot 5H_2O$ .

**Câu 133 (ID: 4111):** Hòa tan 50,0 gam hỗn hợp  $FeSO_4$  và  $Fe_2(SO_4)_3$  trong nước được 300,0 ml dung dịch. Thêm  $FeSO_4$  vào 20,0 ml dung dịch trên rồi chuẩn độ dung dịch này bằng dung dịch  $KMnO_4$ , thấy dùng hết 30,0 ml dung dịch  $KMnO_4$  0,1M. Phần trăm khối lượng của  $FeSO_4$  trong hỗn hợp là

- A. 68,4%.                      B. 32,8%.                      C. 75,8%.                      D. 24,2%.

**Câu 134 (ID: 455684):** Hỗn hợp A gồm 1 amin đơn chức, 1 anken và 1 ankan. Đốt cháy hoàn toàn 12,95 gam hỗn hợp A cần V lít  $O_2$  thu được 19,04 lít  $CO_2$ ; 0,56 lít  $N_2$  và m gam nước. Biết các thể tích khí đo ở đktc. Tính V?

- A. 45,92 lít.                      B. 30,52 lít.                      C. 42,00 lít.                      D. 32,48 lít.

**Câu 135 (ID: 450520):** Tiến hành thí nghiệm oxi hóa glucozơ bằng dung dịch  $AgNO_3$  trong  $NH_3$  (phản ứng tráng bạc) theo các bước sau:

Bước 1: Cho 1 ml dung dịch  $AgNO_3$  1% vào ống nghiệm sạch.

Bước 2: Nhỏ từ từ dung dịch  $NH_3$  cho đến khi kết tủa tan hết.

Bước 3: Thêm 3 - 5 giọt glucozơ vào ống nghiệm.

Bước 4: Đun nóng nhẹ hỗn hợp ở  $60^\circ C - 70^\circ C$  trong vài phút.

Cho các nhận định sau:

- (a) Sau bước 2, dung dịch trong ống nghiệm chứa phức bạc amoniac  $[Ag(NH_3)_2]OH$ .  
 (b) Ở bước 4, glucozơ bị oxi hóa tạo thành muối amoni gluconat.  
 (c) Kết thúc thí nghiệm thấy thành ống nghiệm sáng bóng như gương.  
 (d) Ở thí nghiệm trên, nếu thay glucozơ bằng fructozơ hoặc saccarozơ thì đều thu được kết tủa tương tự.  
 (e) Thí nghiệm trên chứng tỏ glucozơ là hợp chất tạp chức, phân tử chứa nhiều nhóm  $-OH$  và một nhóm  $-CHO$ .

Số nhận định **đúng** là

- A. 3.                      B. 4.                      C. 5.                      D. 2.

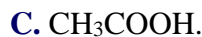
**Câu 136 (ID: 407643):** Polime nào sau đây trong thành phần hóa học chỉ có hai nguyên tố C và H?

- A. Poli(metyl metacrylat). B. Poli(vinyl clorua).            C. Poli(acrilonitrin).            D. Polistiren.

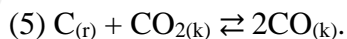
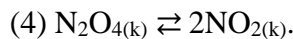
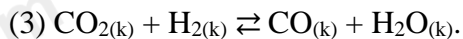
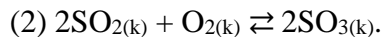
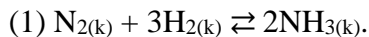
**Câu 137 (ID: 429676):** Nhiệt phân hoàn toàn 28,2 gam muối nitrat của kim loại hóa trị không đổi thu được oxit kim loại và thấy khối lượng chất rắn giảm 16,2 gam so với lượng ban đầu. Công thức của muối nitrat là

- A.  $Zn(NO_3)_2$ .                      B.  $Cu(NO_3)_2$ .                      C.  $Mg(NO_3)_2$ .                      D.  $Fe(NO_3)_2$ .

**Câu 138 (ID: 344680):** Có 4 dung dịch:  $NaCl$ ,  $C_6H_{12}O_6$  (glucozơ),  $CH_3COOH$ ,  $K_2SO_4$  đều có nồng độ 0,1 mol/lít. Dung dịch chứa chất tan có khả năng dẫn điện tốt nhất là



**Câu 139 (ID: 448465):** Cho các cân bằng hóa học sau:



Số cân bằng chuyển dịch theo chiều thuận khi tăng áp suất của hệ phản ứng là

A. 2.

B. 1.

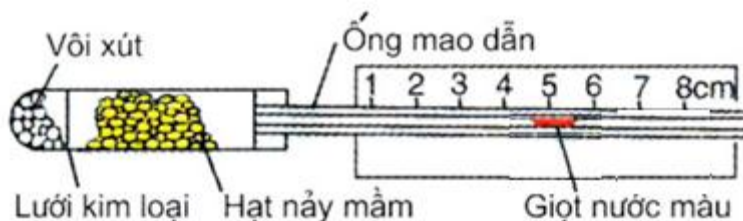
C. 4.

D. 3.

**Câu 140 (ID: 463845):** Cho hỗn hợp E gồm hai este mạch hở, không nhánh X, Y ( $M_X < M_Y$ ) tác dụng vừa đủ với dung dịch NaOH, thu được ancol Z và 10,76 gam hỗn hợp muối T. Cho toàn bộ Z vào bình chứa Na dư thấy có 0,08 mol khí  $H_2$  thoát ra và khối lượng bình tăng 7,2 gam so với ban đầu. Đốt cháy hoàn toàn T, thu được  $Na_2CO_3$ ,  $H_2O$  và 0,08 mol  $CO_2$ . Xác định phần trăm khối lượng của X trong E.

**Đáp án:** .....

**Câu 141 (ID: 471640):** Hình bên mô tả thời điểm bắt đầu thí nghiệm phát hiện hô hấp ở thực vật. Thí nghiệm được thiết kế đúng chuẩn quy định. Dự đoán nào sau đây đúng về kết quả thí nghiệm?



A. giọt nước màu trong ống mao dẫn bị đẩy dần sang vị trí số 6,7,8.

B. Nhiệt độ trong ống chứa hạt nảy mầm không đổi.

C. Một lượng vôi xút chuyển thành canxi cacbonat.

D. Nồng độ khí oxi trong ống chứa hạt nảy mầm tăng nhanh.

**Câu 142 (ID: 429213):** Mỗi xinap có bao nhiêu loại chất trung gian hóa học?

A. 1

B. 3

C. 4

D. 2

**Câu 143 (ID: 449207):** Trong quá trình phát triển của động vật, sự thay đổi đột ngột về hình thái, cấu tạo và sinh lí của cơ thể sau khi sinh ra hoặc nở từ trứng ra được gọi là

A. đột biến

B. biến thái

C. biến động.

D. biến đổi

**Câu 144 (ID: 449187):** Cắt một đoạn thân cây khoai mì đem trồng trong đất ẩm, sau một thời gian đoạn thân này sẽ mọc chồi và phát triển thành cây khoai mì. Đây là hình thức sinh sản bằng cách

A. chiết cành.

B. giâm cành.

C. giâm lá.

D. giâm rễ.

**Câu 145 (ID: 469361):** Dạng đột biến cấu trúc thường làm giảm số lượng gen trên một NST là

A. mất đoạn NST.

B. đảo đoạn NST.

C. chuyển đoạn trên một NST.

D. lặp đoạn NST.

**Câu 146 (ID: 469369):** Ở thực vật, alen B quy định lá nguyên trội hoàn toàn so với alen b quy định là xẻ thùy. Trong quần thể đang cân bằng di truyền, cây lá nguyên chiếm tỉ lệ 96%. Theo lí thuyết, thành phần kiểu gen của quần thể này là

A. 0,32 BB : 0,64 Bb : 0,04 bb.

B. 0,36 BB : 0,48 Bb : 0,16 bb.

C. 0,04 BB : 0,32 Bb : 0,64 bb.

D. 0,64 BB : 0,32 Bb : 0,04 bb.

**Câu 147 (ID: 470442):** Nuôi cấy hạt phấn từ một cây có kiểu gen AabbDd sau đó lưỡng bội hóa có thể tạo được cây có kiểu gen nào sau đây?

A. aabbdd.

B. AAAbbDd.

C. aaBBDD.

D. aabbDd.

**Câu 148 (ID: 473529):** Theo quan điểm của thuyết tiến hóa hiện đại, chọn lọc tự nhiên

A. phân hóa khả năng sống sót, khả năng sinh sản của những cá thể có kiểu gen khác nhau trong quần thể.

B. tác động trực tiếp lên kiểu gen, giữ lại những kiểu gen thích nghi và loại bỏ các kiểu gen kém thích nghi.

C. thay đổi quần thể theo các hướng không xác định.

D. làm xuất hiện alen mới thông qua giao phối làm phong phú vốn gen của quần thể.

**Câu 149 (ID: 447232):** Theo lí thuyết, tập hợp sinh vật nào sau đây là một quần thể?

A. Cây hạt kín ở rừng Bạch Mã.

B. Chim ở Trường Sa.

C. Cá ở Hồ Tây.

D. Gà Lôi ở rừng Kẻ Gỗ.

**Câu 150 (ID: 459507):** Xét một cặp gen Bb của một cơ thể lưỡng bội đều dài 4080Å, alen B có 3120 liên kết hidro và alen b có 3240 liên kết hidro. Do đột biến lệch bội đã xuất hiện thể  $2n + 1$  và có số nucleotit thuộc các alen B và alen b là  $A = 1320$  và  $G = 2280$  nucleotit. Kiểu gen đột biến lệch bội nói trên là

**Đáp án:.....**

-----HẾT-----

### BẢNG ĐÁP ÁN

1. D	2. A	3. D	4. A	5. C	6. A	7. B	8. C	9. C	10. D
11. B	12. A	13. B	14. A	15. D	16. C	17. A	18. C	19. A	20. C
21. C	22. B	23. D	24. A	25. A	26. D	27. C	28. C	29. D	30. C
31. C	32. B	33. C	34. B	35. D	36. 6	37. 3	38. 1	39. $2.5!5!$	40. $\frac{1}{2}$
41. 7	42. $m < 3$	43. -2	44. 2	45. 16	46. $30^0$	47. 2	48. $\frac{41}{8}$	49. $\frac{a\sqrt{6}}{6}$	50. $8\sqrt{2}$
51. A	52. C	53. D	54. C	55. C	56. C	57. D	58. B	59. B	60. A
61. C	62. D	63. C	64. A	65. D	66. C	67. A	68. C	69. B	70. D
71. C	72. D	73. A	74. C	75. C	76. C	77. D	78. A	79. D	80. D
81. A	82. A	83. B	84. C	85. A	86. A	87. C	88. A	89. D	90. D
91. A	92. A	93. D	94. D	95. C	96. B	97. C	98. C	99. A	100. C
101. B	102. A	103. B	104. D	105. C	106. A	107. D	108. A	109. D	110. B
111. D	112. A	113. A	114. B	115. C	116. A	117. C	118. D	119. A	120. C
121. D	122. D	123. C	124. A	125. A	126. C	127. D	128. B	129. C	130. 200
131. A	132. A	133. A	134. B	135. A	136. D	137. B	138. B	139. A	140. 25, 26
141. C	142. A	143. B	144. B	145. A	146. D	147. A	148. A	149. D	150. BBb